

## BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CỬA VIỆT**

(Giấy đăng ký kinh doanh số: 3200266161 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị cấp lần đầu ngày 31/07/2007, cấp thay đổi lần thứ 02 ngày 30/03/2020)

Địa chỉ trụ sở chính : Khu phố 6, Thị trấn Cửa Việt, Huyện Gio Linh, Tỉnh Quảng Trị

Điện thoại : 0233 3824 355

Vốn điều lệ đã góp tại ngày 01/03/2022: 34.259.800.000 đồng (Ba mươi tư tỷ hai trăm năm mươi chín triệu tám trăm nghìn đồng)

### Phụ trách công bố thông tin

Họ tên : Hoàng Đức Chung

Chức vụ : Giám Đốc

Điện thoại : 0233 3824 355





## I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Công ty

#### 1.1 Giới thiệu chung về công ty

- Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CỬA VIỆT
- Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CUA VIET PORT JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: CẢNG CỬA VIỆT
- Địa chỉ trụ sở: Khu phố 6, Thị trấn Cửa Việt, Huyện Gio Linh, Tỉnh Quảng Trị, Việt Nam
- Điện thoại: 0233 3824 355
- Website:
- Giấy đăng ký kinh doanh số: 3200266161 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị cấp lần đầu ngày 31/07/2007, cấp thay đổi lần thứ 02 ngày 30/03/2020;
- Vốn điều lệ đăng ký: 34.259.800.000 đồng (Ba mươi bốn tỷ, hai trăm năm mươi chín triệu, tám trăm nghìn đồng)
- Vốn điều lệ thực góp: 34.259.800.000 đồng (Ba mươi bốn tỷ, hai trăm năm mươi chín triệu, tám trăm nghìn đồng)
- Logo:



- Ngành nghề kinh doanh:

STT	Ngành nghề kinh doanh	Mã số
1	Bốc xếp hàng hóa	5224 (Chính)
2	Xây dựng công trình công ích khác. <i>Chi tiết: Nạo vét cảng biển, cảng sông, luồng lạch sông biển.</i>	4229
3	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động <i>Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn hàng ăn uống.</i>	5610
4	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Kinh doanh dịch vụ Cảng biển, Cảng đường thủy nội địa.	5222
5	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa <i>Chi tiết: Kinh doanh kho bãi và lưu giữ hàng hóa</i>	5210
6	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
7	Chuẩn bị mặt bằng. <i>Chi tiết: San lấp mặt bằng</i>	4312



Từ khi hoạt động chính thức chuyển thành công ty cổ phần, công ty chưa thực hiện thay đổi vốn điều lệ.

**1.4 Ngày công ty đáp ứng điều kiện công ty đại chúng**

Công ty cổ phần hóa theo Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 11/03/2015 của UBND tỉnh Quảng Trị. Công ty chính thức chuyển thành công ty cổ phần tại ngày 01/04/2020. Tại thời điểm chuyển đổi, Công ty chỉ có 20 cổ đông, chưa đáp ứng điều kiện công ty đại chúng và thực hiện đăng ký giao dịch Upcom theo quy định tại Điều 133 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán 2019.

**1.5 Thông tin cơ cấu cổ đông tại ngày công ty đáp ứng điều kiện là công ty đại chúng**

Công ty chưa phải là công ty đại chúng. Phần cơ cấu cổ đông được trình bày tại Mục 4

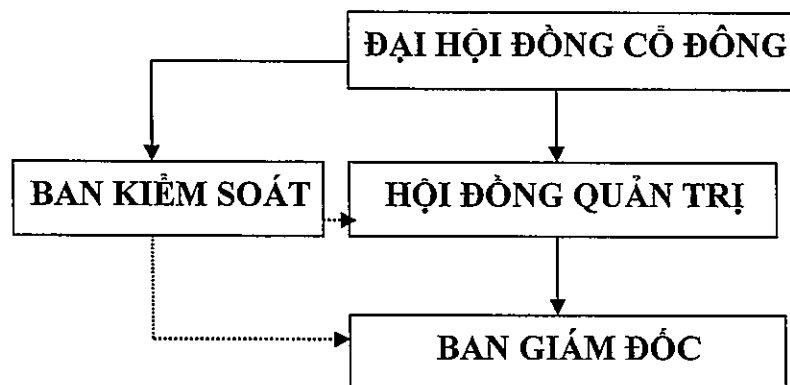
**2. Cơ cấu tổ chức của Công ty**

Công ty Cổ phần cảng Cửa Việt hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty do Đại hội đồng cổ đông thông qua, theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, dưới sự quản trị, giám sát và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc.

Bộ máy tổ chức và quản lý của Công ty theo mô hình Công ty cổ phần như sau:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Giám đốc.

Sơ đồ tổ chức quản lý công ty



Nguồn: Công ty Cổ phần cảng Cửa Việt



• **Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) người.

Ông: Trần Văn Phúc                      Trưởng Ban kiểm soát

Ông: Hoàng Nam Hải                      Thành viên Ban kiểm soát

Ông: Hoàng Văn An                      Thành viên Ban kiểm soát

• **Ban Giám đốc và Kế toán trưởng**

Ban Giám đốc điều hành toàn bộ các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và pháp luật về kết quả hoạt động của mình. Xác định cơ cấu tổ chức, trách nhiệm và quyền hạn của các đơn vị trực thuộc, các cấp quản lý trong công ty. Xây dựng kế hoạch sản xuất dài hạn và hàng năm, các phương án kinh doanh, các dự án đầu tư mới, các phương án liên doanh, liên kết trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Ban Giám đốc của Công ty gồm 01 Giám đốc và 01 Kế toán trưởng.

Ông: Hoàng Đức Chung                      Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc

Ông: Nguyễn Văn Minh                      Thành viên HĐQT Kế toán trưởng-  
Kiêm trưởng phòng TCTH.

**3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty**

Bộ máy quản lý của Công ty theo mô hình công ty cổ phần như sau:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng ban chức năng.

Sơ đồ bộ máy quản lý của CTCP cảng Cửa Việt:



#### 4. Cơ cấu cổ đông

##### 4.1 Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 26/12/2021:

TT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Cổ phiếu sở hữu	Giá trị (VNĐ)	Tỷ lệ trên vốn điều lệ thực góp (%)
1	Cổ đông trong nước, nước ngoài	20	3.425.980	34.259.800.000	100
	Nhà nước	1	3.321.780	33.217.800.000	96,959
	Tổ chức	-	-	-	-
	Cá nhân	19	104.200	1.042.000.000	3,041
2	Cổ đông nước ngoài	-	-	-	-
	Cá nhân	-	-	-	-
	Tổ chức	-	-	-	-
3	Cổ đông lớn, cổ đông khác	-	-	-	-
	Cổ đông lớn	1	3.321.780	33.217.800.000	96,959
	Cổ đông khác	19	104.200	1.042.000.000	3,041
	<b>Tổng cộng</b>	<b>20</b>	<b>3.425.980</b>	<b>34.259.800.000</b>	<b>100</b>

*Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty CP cảng Cửa Việt tại ngày 26/12/2021*

Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng : 104.200 cổ phần. Lý do hạn chế chuyển nhượng:

+ Cổ phần được bán ưu đãi cho người lao động nên bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 3 năm kể từ ngày nộp tiền mua CP ưu đãi theo quy định tại Điểm d - Khoản 1 - Điều 42 - Nghị định 126/2017/NĐ - CP ngày 16/11/2017 về chuyển doanh nghiệp nhà nước và Công ty TNHH MTV do DNNN đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần : 39.600 cổ phần

+ Cổ phần được bán cho người lao động cam kết làm việc cho doanh nghiệp trong vòng 10 năm kể từ ngày nộp tiền mua CP ưu đãi nên bị HCCN trong vòng 10 năm theo quy định tại Điểm a - Khoản 2 - Điều 42 - Nghị định 126/2017/NĐ - CP ngày 16/11/2017 về chuyển



Cơ cấu sản lượng hàng hóa thông qua tại Công ty Cổ phần cảng Cửa Việt theo các năm:

STT	Loại hàng	Năm 2020		Năm 2021	
		Sản lượng (tấn)	Tỷ trọng (%)	Sản lượng (tấn)	Tỷ trọng (%)
1	Titan	1.500	0,22	4.661	0,66
2	Dăm gỗ	679.613	99,78	696.248	99,07
3	VLXD+cát	-	-	1.857	0,27
<b>Cộng</b>		<b>681.113</b>	<b>100</b>	<b>702.766</b>	<b>100</b>

*Nguồn: Công ty Cổ phần cảng Cửa Việt*

Lượng hàng hóa thông qua cảng Cửa Việt qua các năm không ngừng tăng lên. Nếu năm 2019, sản lượng hàng hóa thông qua cảng đạt 384.233 tấn, tăng nhẹ 2%, tương đương tăng 5.787 tấn so với năm 2018 thì tính đến cuối năm 2020, khối lượng hàng hóa thông qua cảng đột biến về khối lượng khi tính đến cuối năm 2020, sản lượng hàng hóa thông qua cảng đạt 681.113 tấn, tăng 296.880 tấn, tương đương 77,27% so với năm 2019 bất chấp tình hình đại dịch Covid 19. Hàng hóa thông qua cảng chủ yếu là hàng rời (dăm gỗ, titan...) và hàng tổng hợp (vật liệu xây dựng, cát, ...). Năm 2021, sản lượng hàng hóa thông qua Cảng cũng tăng 3,2% so với năm 2020.

Ngoài ra, Công ty còn kinh doanh các dịch vụ hỗ trợ khác: Cung cấp điện, nước, dầu, phí cân, cảng phí... mang lại doanh thu tầm 3 tỷ đến 4 tỷ/ năm cho công ty.

## 2 Cơ cấu doanh thu và lợi nhuận

Trong năm 2020, doanh thu thuần đạt 12,48 tỷ đồng, ghi nhận tăng trưởng ở hầu hết các mảng kinh doanh. Trong đó, doanh thu thuần từ hoạt động bốc xếp hàng hóa, thu phí hàng hóa thông qua cảng chiếm tỷ trọng lớn nhất (60,18%), các dịch vụ khác như cảng phí, dịch vụ kho bãi (chiếm tỷ trọng 7,50%) và các dịch vụ hỗ trợ khác như cung cấp điện, nước... (chiếm tỷ trọng 32,32%).

**Cơ cấu doanh thu thuần từ các loại hình dịch vụ của công ty trong năm 2020, 2021**

*Đơn vị tính : 1.000 đồng*

Chỉ tiêu	Giai đoạn từ 01/04/2020 đến 31/12/2020 (*)		Năm 2021	
	Giá trị (ngàn đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (ngàn đồng)	Tỷ trọng (%)
Bốc xếp hàng hóa, phí hàng hóa thông qua cảng	7.513.960	60,18	10.261.225	71,78



### 6.3 Tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực đầu tư, sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ chính của Công ty:

Đầu tư công nghệ, phương tiện kỹ thuật cho hoạt động sản xuất kinh doanh luôn được công ty quan tâm và đặt lên hàng đầu, đặc biệt là máy móc, trang thiết bị xếp dỡ hàng hóa. Năm 2015 công ty đã mua 02 chiếc xe cầu RDK bánh xích, loại 30 tấn sử dụng hệ thống điện lưới để tiết kiệm về nhiên liệu, được bố trí tại 02 cầu cảng chủ động trong việc xếp dỡ hàng hóa. Xe cầu dùng điện lưới đã góp phần không những nâng cao năng suất bốc xếp hàng hóa, mà còn đem hiệu quả kinh tế hơn nhiều so với việc sử dụng xe cầu chạy bằng nhiên liệu (dầu diezen), giúp giảm chi phí hoạt động (giảm 50% so với chạy bằng dầu diezen). Kế hoạch năm 2022 của Công ty là đầu tư nâng cấp cầu cảng lên đón tàu 5.000 tấn và xe cầu 70 tấn.

### 6.4 Các dự án lớn đang triển khai và các hợp đồng lớn đã/đang được ký kết

\* Các dự án lớn đang triển khai : Không có

\* Các hợp đồng lớn đã/đang được ký kết :

STT	Tên hợp đồng	Giá trị hợp đồng (VND)	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Sản phẩm	Đối tác trong HĐ
1	Hợp đồng kinh tế	5.075.000.000	02/01/2020	2020	Dăm gỗ	Công ty TNHH THANH THÀNH ĐẠT
2	Hợp đồng kinh tế	4.570.000.000	27/04/2020	2020	Dăm gỗ	Công ty CP TIỀN PHONG
3	Hợp đồng kinh tế	4.900.000.000	01/01/2021	2021	Dăm gỗ	Công ty TNHH THANH THÀNH ĐẠT
4	Hợp đồng kinh tế	5.093.000.000	10/01/2021	2021	Dăm gỗ	Công ty CP TIỀN PHONG
5	Hợp đồng kinh tế	4.500.000.000	01/01/2022	2022	Dăm gỗ	Công ty TNHH THANH THÀNH ĐẠT



ngắn hơn nhiều nếu so với 1000 km nếu đi ngược về hướng Vịnh Thái Lan hoặc biển Myanmar. Đây được coi là một lợi thế giúp cho Cảng Cửa Việt có cơ hội phát triển thành cảng lớn, giúp cho lưu thông hàng hóa đường biển thuận lợi hơn giữa Việt Nam, Lào và Thái Lan.

Cùng với sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Quảng Trị, số lượng hàng hóa lưu thông trên địa bàn tỉnh cũng không ngừng tăng lên, trong đó lượng hàng hóa thông qua đường biển đóng góp một phần không nhỏ. Đây cũng chính là một nhân tố thuận lợi để Cảng Cửa Việt xây dựng phương án và chiến lược mở rộng, điều chỉnh quy mô, cải tạo nâng cấp cầu cảng để tăng khả năng tiếp nhận tàu có trọng tải lớn hơn vào/ra cảng (hiện tại tiếp nhận tàu 2.000 tấn), đầu tư thiết bị tăng năng lực bốc xếp nhằm đón đầu những thời cơ phát triển. Mô hình Công ty được tổ chức tinh gọn, hợp lý với đội ngũ cán bộ và công nhân viên có kinh nghiệm, đã giúp cho Công ty chủ động trong việc thực hiện các kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm đề ra.

Cán bộ công nhân viên trong Công ty là những người gắn bó và tâm huyết có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết cao, chính điều này đã giúp cho Công ty luôn hoàn thành những kế hoạch và mục tiêu.

Là một doanh nghiệp quản lý kinh doanh khai thác dịch vụ cảng biển nằm trên địa phận và trực tiếp được tỉnh quản lý, Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của UBND tỉnh, cũng như sự giúp đỡ của các cơ quan quản lý Nhà nước ở địa phương đã tạo mọi điều kiện cho Công ty trong quá trình hoạt động.

#### **b. Khó khăn**

Tuy có những điều kiện về vị trí thuận lợi gần hệ thống đường sắt quốc gia, quốc lộ 1A, quốc lộ 9 theo đường xuyên Á đi qua nước bạn Lào và vùng Đông Bắc Thái Lan. Nhưng cảng nằm trong vùng kinh tế chậm phát triển, thu hút đầu tư ít, có nhiều khó khăn cả về điều kiện kỹ thuật, cơ sở vật chất, nguồn hàng xuất nhập khẩu và cũng bị ảnh hưởng nhiều bởi khí hậu, thời tiết... Những năm gần đây, nền kinh tế cả nước còn khó khăn nên sự quan tâm đầu tư cho cảng còn rất hạn chế. Trong những năm qua, Ban lãnh đạo cùng với CBCNV của cảng đã không ngừng nỗ lực phấn đấu, sản lượng hàng hóa thông qua cảng qua các năm được tăng dần lên. Năm 2021 đã lên đến con số 702.766 tấn, đạt 176% công suất thiết kế (400.000 tấn/2 cầu tàu-năm).

Kinh doanh dịch vụ cảng biển phụ thuộc nhiều vào yếu tố khách quan, luồng chạy tàu vào cảng thường xuyên bị cạn, chậm được đầu tư nạo vét, thời tiết miền Trung khắc nghiệt thường xuyên chịu tác động trực tiếp của thời tiết mưa bão, hàng năm có gió mùa Đông





tới mọi lĩnh vực của nền kinh tế, đặc biệt là trong quý III/2021 nhiều địa phương kinh tế trọng điểm phải thực hiện giãn cách xã hội kéo dài để phòng chống dịch bệnh. Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,9%, đóng góp 13,97% vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 4,05%, đóng góp 63,80%; khu vực dịch vụ tăng 1,22%, đóng góp 22,23%. Trong tháng 12/2021, hoạt động xuất, nhập khẩu hàng hóa tiếp tục là điểm sáng của nền kinh tế với tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa ước tính đạt 66,5 tỷ USD, tăng 6,4% so với tháng trước và tăng 19,7% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung năm 2021, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 668,5 tỷ USD, tăng 22,6% so với năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 19%; nhập khẩu tăng 26,5%.

Tính chung năm 2021, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 336,25 tỷ USD, tăng 19% so với năm trước. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đạt 88,71 tỷ USD, tăng 13,4%, chiếm 26,4% tổng kim ngạch xuất khẩu; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 247,54 tỷ USD, tăng 21,1%, chiếm 73,6%. Trong năm 2021 có 35 mặt hàng đạt kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD, chiếm 93,8% tổng kim ngạch xuất khẩu (có 8 mặt hàng xuất khẩu trên 10 tỷ USD, chiếm 69,7%).

Về định hướng chính sách, ngành cảng biển đang được hưởng nhiều lợi thế từ chính sách như việc áp dụng khung giá dịch vụ cảng biển mới vào đầu năm 2019, Chính phủ đã phê duyệt đề án xây dựng thị trường vận tải cạnh tranh (theo Quyết định số 703 ngày 07/06/2019) nhằm giúp tái cấu trúc, phát triển ngành logistics... Ngày 22/9/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1579/QĐ-TTg Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Từ triển vọng nền kinh tế nói chung, ngành cảng biển nói riêng, và tiềm năng to lớn từ Hiệp định thương mại FTA cùng với sự phục hồi nền thương mại quốc tế, những mục tiêu mà Chính phủ đặt ra thời gian gần đây cho thấy triển vọng rất tích cực của ngành cảng biển. Định hướng của Chính phủ cũng cho thấy rằng tiềm năng phát triển ngành cảng biển trong tương lai là rất lớn và ngành cảng biển sẽ giữ vai trò quan trọng trong hệ thống giao thương quốc tế của Việt Nam.

## **9. Chính sách đối với người lao động**

### **9.1 Số lượng người lao động trong công ty**

- Số lượng người lao động trong Công ty: Tính đến ngày 31/12/2021 tổng số lao động của Công ty là 19 người, trong đó có 13 nam và 06 nữ.

Cơ cấu lao động của Công ty thể hiện như sau:



Công ty trả lương trên đơn giá tiền lương, theo chức danh công việc do Công ty xây dựng, trên cơ sở tham khảo mặt bằng trả lương của các đơn vị cùng ngành nghề. Công ty trả lương theo cơ chế khoán sản phẩm và theo sản lượng sản phẩm làm ra.

Hằng năm, căn cứ vào hiệu quả sản xuất kinh doanh, Công ty tổ chức xét bình bầu, theo tiêu chí ngày công, năng suất, hiệu quả . . . để thưởng cho CBCNV.

Chế độ phúc lợi: Nhằm đảm bảo cho người lao động yên tâm công tác và gắn bó lâu dài tại Công ty, Công ty đã đầu tư xây dựng một khu nhà ở cho CBCNV, xây dựng một nhà ăn tập thể.

**- Mức lương bình quân năm 2020**

Tiền lương bình quân của Người quản lý: 27,1 triệu đồng-tháng;

Tiền lương bình quân của Người lao động: 13,1 triệu đồng-tháng.

Đây là mức lương tốt so với một số doanh nghiệp cùng ngành trong cùng địa bàn.

**10. Chính sách cổ tức**

Công ty chỉ trả cổ tức khi kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật và vẫn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác ngay khi trả cổ tức cho cổ đông. Việc phân chia cổ tức cho các cổ đông, trích lập các quỹ: Quỹ khen thưởng, phúc lợi, Quỹ Đầu tư phát triển, Quỹ khoa học công nghệ, ... do Đại hội đồng cổ đông quyết định và thực hiện theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Công ty thực hiện chính sách cổ tức theo định hướng: ổn định và tăng trưởng bền vững.

**11. Tình hình tài chính**

**11.1 Các chỉ tiêu cơ bản**

**❖ Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

Năm tài chính của công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 dương lịch hàng năm.

Báo cáo tài chính của Công ty trình bày bằng đồng Việt Nam, theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

**❖ Trích khấu hao Tài sản cố định**

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Nguyên tắc hạch toán tài sản cố định: Theo nguyên tắc giá gốc (nguyên giá).



Khoản mục	31/12/2020	31/12/2021
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>1.268.482.356</b>	<b>1.740.175.125</b>
Phải thu của khách hàng ngắn hạn	1.100.713.393	1.447.318.704
Trả trước cho người bán ngắn hạn	23.000.000	45.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	144.768.963	250.350.218
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-	(2.493.797)

Nguồn : Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty CP Cảng Cửa Việt

\* Chi tiết về Khoản phải thu của khách hàng ngắn hạn :

Phải thu của khách hàng ngắn hạn	31/12/2020	31/12/2021
Nhà máy chế biến gỗ dăm XK Quảng Phú – Công ty TNHH	325.268.923	434.029.374
Công ty CP Tiến Phong	631.724.183	913.057.524
Các khách hàng khác	143.720.287	100.231.806
<b>Cộng</b>	<b>1.100.713.393</b>	<b>1.447.318.704</b>

Nguồn : BCTC năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty CP Cảng Cửa Việt

\* Chi tiết về Khoản phải thu ngắn hạn khác :

Phải thu ngắn hạn khác	31/12/2020	31/12/2021
Phải thu về cổ phần hóa	2.000.000	2.000.000
Thuế TNCN người lao động	48.650.169	16.508.182
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	94.118.794	231.842.036
<b>Cộng</b>	<b>144.768.963</b>	<b>250.350.218</b>

Nguồn : BCTC năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty CP Cảng Cửa Việt

❖ Các khoản phải trả

Đơn vị: VNĐ

Khoản mục	31/12/2020	31/12/2021
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>2.588.355.525</b>	<b>3.331.416.287</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	-	10.000.000
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	14.960.000	-
Thuế & các khoản phải nộp Nhà Nước	451.139.339	635.407.141
Phải trả người lao động	1.617.475.948	2.172.358.579
Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	-



+ Hệ số LNST/ Vốn chủ sở hữu BQ (ROE)	%	4,72%	7,51%
+ Hệ số LNST/ Tổng tài sản BQ (ROA)	%	4,41%	6,97%
+ Hệ số LN từ HĐKD / Doanh thu thuần	%	25,02%	27,00%

Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty CP Cảng Cửa Việt

## 12. Tài sản

### 12.1 Tài sản cố định hữu hình

Tình hình tài sản cố định hữu hình tại thời điểm 31/12/2021

Đơn vị: VNĐ

Tài sản	Tại 31/12/2021		
	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ Nguyên giá
Nhà cửa, vật kiến trúc	56.606.932.808	24.392.664.983	43,09%
Máy móc, TBCT	6.383.689.365	3.703.121.256	58,01%
Phương tiện vận tải	2.691.922.185	521.796.622	19,38%
TB, dụng cụ quản lý	39.019.710	-	-
Máy móc TBĐL	688.924.350	-	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>66.410.488.418</b>	<b>28.617.582.861</b>	<b>43,09%</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty CP Cảng Cửa Việt.

### 12.2 Tài sản cố định vô hình

Tình hình tài sản cố định vô hình tại thời điểm 31/12/2021

Đơn vị: VNĐ

Tài sản	Tại 31/12/2021		
	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ Nguyên giá
Phần mềm, bản quyền	32.900.000	17.546.667	53,33%
<b>Tổng cộng</b>	<b>32.900.000</b>	<b>17.546.667</b>	<b>53,33%</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty CP Cảng Cửa Việt.

## 13. Kế hoạch lợi nhuận cổ tức

### 13.1 Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2021- 2022

Trước tình hình kinh tế thế giới nói chung và thị trường Việt Nam nói riêng đang còn nhiều bất ổn, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2022 là khá thận trọng. Đây là kế hoạch do Hội đồng quản trị công ty xây dựng và sẽ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2022.



doanh thu khoảng 13,400 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 3,75 tỷ đồng, tỷ lệ chia cổ tức dự kiến là 3,5%.

Với sự bùng phát của dịch bệnh COVID-19, các ngành công nghiệp tư nhân bị thiếu hụt nguồn nguyên liệu cung ứng và đối mặt với nguy cơ dừng sản xuất, ảnh hưởng đến nhiều ngành kinh tế bao gồm hàng hải, hậu cần hay các lĩnh vực phân phối, bán lẻ trong nước. Là công ty hoạt động trong lĩnh vực khai thác cảng biển, có nguồn thu từ hoạt động bốc xếp hàng hóa, phí kho bãi, các dịch vụ hậu cần,...tại thời điểm bùng phát dịch cho đến hiện tại, phần nào hoạt động kinh doanh của công ty bị ảnh hưởng do sản lượng hàng hóa thông qua Cảng Cửa Việt giảm đi. Bên cạnh đó, công ty vừa chuyển đổi mô hình hoạt động thành công ty cổ phần nên vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn và hạn chế. Vì vậy, kế hoạch lợi nhuận, cổ tức của công ty được xây dựng cân trọng trên cơ sở năng lực nội tại của công ty và triển vọng phục hồi kinh tế hậu COVID-19 của Việt Nam và thế giới.

#### **14. Thông tin về những cam kết chưa thực hiện**

Không có

#### **15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**

##### **15.1. Chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh**

- ✓ Phát triển phù hợp với quy hoạch phát triển các doanh nghiệp ngành giao thông vận tải, quy hoạch xây dựng, quy hoạch kinh tế - xã hội của địa phương và các quy hoạch liên quan khác.
- ✓ Tận dụng tối đa lợi thế về vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của khu vực để phát triển cảng, khai thác hiệu quả quỹ đất xây dựng cảng và hạ tầng cầu cảng.
- ✓ Chủ động đầu tư chiều sâu để nâng cao năng lực khai thác, tăng khả năng tiếp nhận tàu có trọng tải lớn, đáp ứng nhu cầu thông qua hàng hóa vận tải biển. Việc đầu tư xây dựng, nâng cấp cầu bến phải gắn liền với đầu tư xây dựng các công trình phụ trợ (kho hàng, bãi...) và đầu tư trang thiết bị bốc dỡ đồng bộ, phù hợp với cỡ tàu tiếp nhận, đảm bảo công suất thiết kế của cảng. Phát huy được hiệu quả cơ sở hạ tầng, nâng cao dịch vụ làm động lực phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm Quốc phòng - An ninh cho địa phương, đồng thời hỗ trợ phát triển các khu công nghiệp khu kinh tế.
- ✓ Phấn đấu trở thành một cảng biển có quy mô tương đối hiện đại của khu vực miền Trung, bảo đảm cung ứng các dịch vụ cảng biển cho tàu vào làm hàng tại cảng, phục vụ đặc lực cho sự phát triển kinh tế của tỉnh Quảng Trị và các tỉnh lân cận.



7. Căn cước công dân số: 045076008824; Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội; Ngày cấp: 28/05/2021

8. Điện thoại liên hệ: 0901970789

9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

10. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần cảng Cửa Việt: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

12. Quá trình công tác:

Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
5/1999 - 7/2001	Doanh nghiệp nhà nước (DNNN) Cảng Cửa Việt	Chuyên viên phòng KHKD
8/2001 - 12/2001	DNNN Cảng Cửa Việt	Phụ trách Phân cảng Đông Hà
01/2002 - 12/2003	DNNN Cảng Cửa Việt	Phó phòng Phụ trách phòng KHKD
01/2004 - 9/2004	DNNN Cảng Cửa Việt	Phụ trách phòng KHKD, Chủ tịch Công đoàn
10/2004 - 12/2006	DNNN Cảng Cửa Việt.	Trưởng phòng KHKD.
01/2007 - 4/2007	Sở GTVT Quảng Trị	Cán bộ thường trực Công đoàn ngành GTVT Quảng Trị
5/2007 - 9/2007	DNNN Cảng Cửa Việt	Trưởng phòng KHKD
10/2007 - 12/2007	DNNN Cảng Cửa Việt	Trưởng phòng KHKD-KT
01/2008 - 9/2012	Công ty TNHH một thành viên Cảng Vinashin - Cửa Việt	Phó Giám đốc, Phó Bí thư chi bộ
10/2012 - 3/2020	Công ty TNHH một thành viên cảng Cửa Việt	Phó Giám đốc, Phó Bí thư chi bộ



		ĐĐ
10/2007 - 12/2007	Công ty TNHH một thành viên Cảng Vinashin - Cửa Việt	Phó phòng KHKD - KT-ĐĐ
01/2008 - 7/2009	Công ty TNHH một thành viên Cảng Vinashin - Cửa Việt	Trưởng phòng KHKD - KT-ĐĐ
8/2009 - 8/2012	Công ty TNHH một thành viên Cảng Vinashin - Cửa Việt	Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng KHKD - KT-ĐĐ
9/2012 - 31/3/2020	Công ty TNHH một thành viên cảng Cửa Việt	Chủ tịch Công ty kiêm Giám đốc
Từ 01/4/2020 đến nay	Công ty Cổ phần cảng Cửa Việt	Thành viên Hội đồng quản trị - Giám đốc

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân, đại diện sở hữu và người có liên quan trong Công ty cổ phần Cảng Cửa Việt:

- Sở hữu cá nhân: 6.700 cổ phần, chiếm 0,195% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: 1.404.651 cổ phần, chiếm 41% vốn điều lệ, đại diện cho UBND tỉnh Quảng Trị.
- Sở hữu của người có liên quan: Không có

15. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác : Không có.

16. Các khoản nợ đối với Công ty Cổ phần cảng Cửa Việt: Không có

17. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần cảng Cửa Việt: Thu nhập từ lương, thưởng và phụ cấp.

• **Ông Nguyễn Văn Minh - Thành viên HĐQT**

1. Họ và tên: Nguyễn Văn Minh

2. Giới tính: Nam

3. Ngày sinh: 16 tháng 07 năm 1964

4. Nơi sinh: Xã Hàm Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình

5. Quốc tịch: Việt Nam

7. Căn cước công dân số: 044064002487; Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội; Ngày cấp: 02/04/2021



- Sở hữu cá nhân: 8.500 Cổ phần, chiếm 0,248% vốn điều lệ.
- Sở hữu đại diện: 375.453 cổ phần, chiếm 10,959% vốn điều lệ, đại diện cho UBND tỉnh Quảng Trị.
- Sở hữu của người có liên quan : Không có
- 15. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác : Không có.
- 16. Các khoản nợ đối với Công ty Cổ phần cảng Cửa Việt: Không có
- 17. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần cảng Cửa Việt: Thu nhập từ lương, thưởng và phụ cấp.

## 2. Ban Kiểm Soát

### 2.1 Ban Kiểm soát

- i. Trưởng Ban kiểm soát : Ông Trần Văn Phúc
- ii. Thành viên Ban kiểm soát : Ông Hoàng Nam Hải
- iii. Thành viên Ban kiểm soát : Ông Hoàng Văn An

### 2.2 Sơ yếu lý lịch Ban kiểm soát

- Ông Trần Văn Phúc – Trưởng Ban kiểm soát

1. Họ và tên: Trần Văn Phúc
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 20 tháng 6 năm 1965
4. Nơi sinh: Đại An - Phường 5 - TP Đông Hà - Quảng Trị
5. Quốc tịch: Việt Nam
7. Căn cước công dân số: 045065003352; Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội; Ngày cấp: 10/05/2021
8. Điện thoại liên hệ: 0982421526
9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Ngành kế toán
10. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần cảng Cửa Việt: Trưởng Ban kiểm soát
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
12. Quá trình công tác:

Thời gian (Từ tháng-năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/1991 - 3/1993	Xí nghiệp xây dựng Giao thông Hướng Hóa	Kế toán
04/1993 - 12/1994	Đội công trình Đoạn quản lý	Thống kê, kế toán





7. Căn cước công dân số: 045075001278; Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội; Ngày cấp: 27/04/2021

8. Điện thoại liên hệ: 0974082333

9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

10. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty Cổ phần cảng Cửa Việt: Phó phòng KH-KD - Thành viên Ban kiểm soát

11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không

12. Quá trình công tác:

Thời gian (Từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
09/1993 - 09/ 1995	Sư đoàn 325 Trung đoàn 18	Chiến sỹ
07/1999 - 07/2003	DNNN Cảng Cửa Việt	Thủ Thủ
08/2003 -12/ 2006	DNNN Cảng Cửa Việt	Sỹ quan boong tàu Cửa Việt 01
01/2007 - 06/2010	Công ty TNHH MTV Cảng Vinashin-Cửa Việt	Nhân viên Điều độ
7/2010 - 9/2014	Công ty TNHH một thành viên Cảng Cửa Việt	Cán sự phòng KH-KD cảng Cửa Việt
10/2014 - 03/ 2020	Công ty TNHH một thành viên Cảng Cửa Việt	Chuyên viên, nhân viên Điều độ
01/04/2020 - 30/04/2020	Công ty Cổ phần cảng Cửa Việt	Nhân viên phòng KH-KD, Thành viên Ban kiểm soát
01/05/2020 - Nay	Công ty Cổ phần Cảng Cửa Việt	Phó phòng KH-KD, Thành viên Ban kiểm soát

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân, đại diện sở hữu và người có liên quan trong Công ty Cổ phần cảng Cửa Việt:

- Sở hữu cá nhân: 6.900 cổ phần, chiếm 0,201% vốn điều lệ.

- Sở hữu đại diện: Không có

- Sở hữu của người có liên quan: Không có



01/05 /2020 - Nay	Công ty Cổ phần cảng Cửa Việt	Trưởng Phòng KH - KD, Thành viên Ban kiểm soát
-------------------	-------------------------------	---

13. Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân, đại diện sở hữu và người có liên quan trong Công ty Cổ phần cảng Cửa Việt:

- Sở hữu cá nhân: 7.000 cổ phần, chiếm 0,204% vốn điều lệ.
- Sở hữu đại diện : Không
- Sở hữu của người có liên quan : Không

15. Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác : Không

16. Các khoản nợ đối với Công ty Cổ phần cảng Cửa Việt: Không có

17. Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần cảng Cửa Việt: Thu nhập từ lương, thưởng và phụ cấp.

### 3. Giám đốc

3.1 Ban Giám đốc

i. Giám đốc Ông Hoàng Đức Chung

3.2 Sơ yếu lý lịch Ban Giám đốc: Ông Hoàng Đức Chung – Giám đốc (đã trình bày ở mục 1.2)

### 4. Kế toán trưởng

4.1 Kế toán trưởng: Ông Nguyễn Văn Minh

4.2 Sơ yếu lý lịch: Ông Nguyễn Văn Minh – Kế toán trưởng (đã trình bày ở ở mục 1.2)

### 5. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Để tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, Công ty sẽ chú trọng thực hiện các nội dung sau:

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý của Công ty nhằm đáp ứng yêu cầu về quản trị doanh nghiệp.
- Xây dựng, kiện toàn các quy chế, quy định làm cơ sở cho công tác chỉ đạo, điều hành và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh theo pháp luật và điều lệ Công ty.
- Xây dựng Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế công bố thông tin nhằm nâng cao tính minh bạch trong hoạt động điều hành, đảm bảo quyền lợi cổ đông.
- Trao quyền hoạt động độc lập cho các đơn vị trực thuộc nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng quản trị điều hành của các đơn vị và của Công ty; phân định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm rõ ràng, cụ thể trong công việc cho từng cán bộ đứng đầu các phòng ban, đơn vị trực thuộc.



		HDQT			
	Hoàng Đức Triều	-	Bố đẻ	Mất	-
	Nguyễn Thị Vinh	-	Mẹ đẻ	Khu phố 5, phường 3, TP Đông Hà, Q.Trị	Chưa có
	Trần Thị Thanh Hương	-	Vợ	Khu phố 5, phường 3, TP Đông Hà, Q.Trị	Chưa có
	Hoàng Bảo Linh	-	Con đẻ	Khu phố 5, phường 3, TP Đông Hà, Q.Trị	Chưa có
	Hoàng Đức Anh	-	Con đẻ	Khu phố 5, phường 3, TP Đông Hà, Q.Trị	Chưa có
	Hoàng Thị Ngọc Tuyết	-	Chị ruột	Hồng Thủy, Lệ Thủy, Quảng Bình	Chưa có
	Hoàng Đức Cường	-	Anh ruột	Phường 1, Đông Hà, Quảng Trị	Chưa có
	Hoàng Thị Lan Hương	-	Chị ruột	Căn B912 Chung cư Bluding Hiệp Thành số 387A đường Lê Văn Khương, phường Hiệp Thành, quận 12 TP HCM	-
	Hoàng Thị Thu Thủy	-	Chị ruột	Khu phố 5, phường 3, TP Đông Hà, Q.Trị	Chưa có
	Trần Đình Lâm	-	Bố vợ	Khu phố An Hưng, TT Cam Lộ, Quảng Trị	Chưa có
	Nguyễn Thị Hoa	-	Mẹ vợ	Mất	Chưa có
	Trần Đình Cường	-	Em vợ	Khu phố 6, phường 3, TP Đông Hà, Q.Trị	Chưa có
3	<b>Nguyễn Văn Minh</b>	<b>Thành viên HDQT</b>	-	<b>Số 14/4 Bùi Thị Xuân, TP Đông Hà, Quảng Trị</b>	<b>Chưa có</b>
	Nguyễn Văn Vung	-	Bố đẻ	Mất	-
	Nguyễn Thị Huệ	-	Mẹ đẻ	Hàm Ninh, Quảng Ninh, Quảng Bình	Chưa có
	Lê Văn Lưu	-	Bố vợ	Mất	Chưa có
	Lê Thị Chín	-	Mẹ vợ	Số 17 Ngô Quyền, TP Đông Hà, Quảng Trị	Chưa có
	Lê Thị Hồng Hà	-	Vợ	Số 14/4 Bùi Thị Xuân, TP Đông Hà, Quảng Trị	Chưa có
	Nguyễn Thị Thùy Linh	-	Con đẻ	Quận Bình Thạnh, TP HCM	Chưa có
	Nguyễn Ngọc Khánh	-	Con đẻ	Số 14/4 Bùi Thị Xuân, TP Đông Hà, Quảng Trị	Chưa có
	Nguyễn Ngọc Thái Bảo	-	Con đẻ	Số 14/4 Bùi Thị Xuân, TP Đông Hà, Quảng Trị	Chưa có
	Nguyễn Đức Văn	-	Anh ruột	Số 37 Trần Phú, Thừa Thiên Huế,	Chưa có
	Nguyễn Văn Tiên	-	Em ruột	Biên Hòa, Đồng Nai	Chưa có



	Nguyễn Quốc	-	Em rể	Lương Lễ, Tân Hợp, Hương Hóa, Quảng Trị	Chưa có
	Trần Úy	-	Em rể	Lương Lễ, Tân Hợp, Hương Hóa, Quảng Trị	Chưa có
	Nguyễn Văn Cần	-	Em rể	Lương Lễ, Tân Hợp, Hương Hóa, Quảng Trị	Chưa có
	Nguyễn Trung	-	Em rể	Phường 5, TP. Đông Hà, Quảng Trị	Chưa có
<b>2</b>	<b>Hoàng Nam Hải</b>	<b>Thành viên Ban KS</b>	-	<b>Khu phố 2, Phường 2, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị</b>	<b>Chưa có</b>
	Hoàng Văn Đức	-	Bố đẻ	Khu phố 2, Phường 2, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị	Chưa có
	Phạm Thị Vỹ	-	Mẹ đẻ	Khu phố 2, Phường 2, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị	Chưa có
	Trần Tịnh	-	Bố vợ	Đã mất	Chưa có
	Lê Thị Hạnh	-	Mẹ vợ	Cam Thủy, Cam Lộ, Quảng Trị	Chưa có
	Trần Thị Mỹ Hồng	-	Vợ	Khu phố 2, Phường 2, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị	Chưa có
	Hoàng Huy Quang	-	Con đẻ	Khu phố 2, Phường 2, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị	Chưa có
	Hoàng Văn Huy	-	Con đẻ	Khu phố 2, Phường 2, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị	Chưa có
	Hoàng Nam Hưng	-	Em ruột	Khu phố 8, Phường 3, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị	Chưa có
	Võ Thị Thanh Tuyên	-	Em dâu	Khu phố 8, Phường 3, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị	Chưa có
	Hoàng Thị Mai Anh	-	Em ruột	Phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang	Chưa có
	Nguyễn Chí Công	-	Em rể	Phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang	Chưa có
<b>3</b>	<b>Hoàng Văn An</b>	<b>Thành viên Ban KS</b>	-	<b>Thôn Hà Thanh, xã Gio Châu, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị</b>	<b>Chưa có</b>
	Hoàng Văn Đức	-	Bố đẻ	Mất	-
	Trần Thị Gio	-	Mẹ đẻ	Thôn Hà Thanh, xã Gio châu, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị	Chưa có

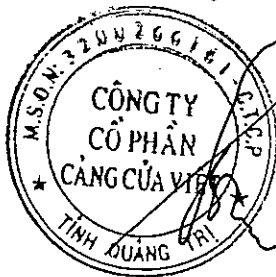


**III. PHỤ LỤC**

- 1. Phụ lục I : Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- 2. Phụ lục II : Điều lệ công ty;
- Phụ lục III : Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021;

Quảng Trị, ngày 22 tháng 03 năm 2022

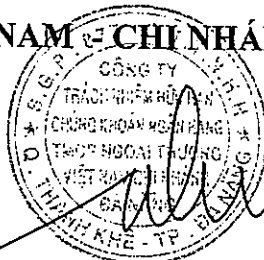
**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**PHAN MINH ANH**

Đơn vị tư vấn

**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG  
VIỆT NAM - CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG**



**PHẠM KIM NGỌC**